

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng để thực hiện Dự án Trạm cắt 220kV Đăk Ooc và các đường dây 220kV đấu nối Nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) vào Hệ thống điện Việt Nam tại huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/03/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Công văn số 1214/TTg-CN ngày 30/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương nhập khẩu điện từ cụm nhà máy thủy điện Nam Kong 1,2,3, nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) và các công trình lưới điện 220 kV phục vụ đấu nối; Công văn số 711/TTg-NN ngày 03/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1666/QĐ-EVN ngày 23/11/2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trạm cắt 220 kV Đăk Ooc và các đường dây 220 kV nối từ nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) vào hệ thống điện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để xây dựng dự án Trạm cắt 220kV Đăk Ooc và các đường dây 220kV đấu nối Nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) vào hệ thống điện Việt Nam đi qua huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Dự án Điện 2 tại Công văn số 2840/EVNPMB2-KTAT+BTGPMB ngày 08/4/2024 và Công văn số 3414/EVNPMB2+KTAT+BTGPMB ngày 26/4/2024 về việc quyết định phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng để thực hiện Dự án Trạm cắt 220kV Đăk Ooc và các đường dây 220kV đấu nối từ nhà máy thủy điện Nam Emoun (lào) vào hệ thống điện Việt Nam;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 104/TTr-SNN&PTNT ngày 25/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tạm sử dụng rừng để thực hiện Dự án Trạm cắt 220kV Đăk Ooc và các đường dây 220kV đấu nối Nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) vào Hệ thống điện Việt Nam tại huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam; với nội dung sau:

1. Tổng số tuyến đường tạm phục vụ thi công là 14 tuyến mở mới (trong đó có 13 tuyến tác động ảnh hưởng đến rừng tự nhiên); chiều rộng nền đường tạm 3,0 m. Tổng diện tích ảnh hưởng là 18.641 m², gồm:

- Diện tích rừng tự nhiên tạm sử dụng là 12.454 m², trong đó: Rừng phòng hộ 9.275 m²; rừng sản xuất 1.665 m²; ngoài 03 loại rừng 1.514 m².

- Diện tích rừng trồng 818 m² (người dân trồng trên đất do Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Giang và UBND xã quản lý) và 5.369 m² đất không có rừng: Chủ đầu tư tự có trách nhiệm làm việc với chính quyền địa phương và người dân trong quá trình triển khai thực hiện; bàn giao mặt bằng lại cho chính quyền địa phương và người dân sau khi hoàn thành Dự án để tiếp tục quản lý và tổ chức sản xuất.

2. Vị trí diện tích rừng tự nhiên tạm sử dụng: Thuộc khoảnh 5, 6, 9 tiểu khu 347; khoảnh 7, 9 tiểu khu 348; khoảnh 2, 6, 8, 9, 10 tiểu khu 351; khoảnh 1 tiểu khu 354A xã La Dê, huyện Nam Giang.

3. Phương án xử lý cây rừng tự nhiên

- Phương thức tác động: Khai thác (chặt hạ) toàn bộ cây rừng tự nhiên trong phạm vi ranh giới các tuyến đường tạm phục vụ thi công móng trụ của Dự án.

- Khai thác tận dụng lâm sản: Tổng khối lượng gỗ, củi là 32,471 m³, trong đó:

+ Khối lượng gỗ (gỗ lớn và cành ngọn có $D \geq 06$ cm) tạm tính: 24,362 m³;

+ Khối lượng củi (có $D < 06$ cm) tạm tính là: 8,109 m³.

- Phương thức thu hồi tài sản:

Ban Quản lý dự án Điện 2 phối hợp UBND huyện Nam Giang xây dựng Phương án khai thác tận dụng lâm sản trình Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt theo quy định, đồng thời cho phép Ban Quản lý dự án Điện 2 thực hiện theo hình thức cuốn chiếu (vừa khai thác tận dụng lâm sản, vừa thi công mở các tuyến đường tạm); Ban Quản lý dự án điện 2 có cam kết chịu toàn bộ phần chi phí: Thiết kế khai thác tận dụng; Công phát luồng rừng, khai thác và chi phí ca máy trung chuyên, vận chuyển lâm sản đến bãi tập kết chung và bàn giao cho UBND huyện Nam Giang để quản lý và tổ chức bán đấu giá tài sản Nhà nước theo quy định.

4. Thời gian tạm sử dụng rừng: Từ tháng 5/2024 đến khi hoàn thành Dự án.

5. Trồng lại, phục hồi rừng

- Vị trí trồng phục hồi rừng: Thuộc khoảnh 5, 6, 9 tiểu khu 347; khoảnh 7, 9 tiểu khu 348; khoảnh 2, 6, 8, 9, 10 tiểu khu 351; khoảnh 1 tiểu khu 354A xã La

Dê, huyện Nam Giang; trồng trên diện tích rừng tự nhiên sử dụng tạm khi làm công trình đường tạm phục vụ thi công Dự án.

- Quy mô trồng: Tổng diện tích trồng rừng phục hồi: 12.454 m².
- Loài cây trồng: Giổi ăn hạt (*Michelia tonkinensis* A.Chev), Lim xanh (*Erythrophleum fordii* Oliver).
- Mật độ trồng:
 - + Mật độ trồng: 1.666 cây/ha (833 Lim xanh + 833 Giổi).
 - + Cự ly trồng: hàng cách hàng 2,0 m, cây cách cây 3,0 m.
- Nội dung thiết kế kỹ thuật: Giải pháp kỹ thuật trồng rừng; Kỹ thuật chăm sóc rừng trồng đối với cây Giổi ăn hạt (*Michelia tonkinensis* A.Chev) và cây Lim xanh (*Erythrophleum fordii* Oliver) thực hiện theo đúng Hướng dẫn kỹ thuật tạm thời trồng và chăm sóc cây Giổi ăn hạt ban hành kèm theo Quyết định số 417/QĐ-SNN&PTNT ngày 22/8/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây Lim xanh ban hành kèm theo Quyết định số 477/QĐ-SNN&PTNT ngày 26/5/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT.
- Dự toán và nguồn vốn đầu tư:
 - + Tổng mức đầu tư làm tròn: 225.744.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

- + Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn kinh phí của Ban Quản lý dự án Điện 2.
- Thời gian thực hiện trồng và chăm sóc rừng: Từ năm 2025 đến 2030.
- Hình thức đầu tư: Ban Quản lý dự án Điện 2 nộp tiền ký quỹ trồng rừng về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng sau khi phương án được duyệt.
- Tổ chức trồng rừng: Ban Quản lý dự án Điện 2.

(Chi tiết thông tin tại Phương án tạm sử dụng rừng kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Nam Giang có trách nhiệm

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Điện 2 xây dựng Phương án khai thác tận dụng lâm sản trên diện tích tạm sử dụng rừng trình Sở Nông nghiệp và PTNT phê duyệt theo quy định.
- Thành lập Ban chỉ đạo để thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình triển khai tác động vào rừng tự nhiên tạm sử dụng để mở đường tạm phục vụ thi công các vị trí móng trụ Dự án Trạm cắt 220kV Đăk Ooc và các đường dây 220kV đấu nối Nhà máy thủy điện Nam Emoun (Lào) vào Hệ thống điện Việt Nam tại huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam theo đúng vị trí, ranh giới trong bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị tạm sử dụng rừng; tổ chức phục hồi, trồng lại rừng đảm bảo thành rừng theo quy định.

Ban chỉ đạo gồm có đại diện UBND huyện Nam Giang, Phòng Tài chính, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Giang (chủ rừng), Hạt Kiểm lâm sở tại và UBND các xã có liên quan.

- Tiếp nhận công trình trồng rừng phục hồi của chủ đầu tư (trên cơ sở biên bản nghiệm thu đảm bảo tiêu chí thành rừng sau thời gian kiến thiết cơ bản) và tổ chức quản lý, bảo vệ rừng theo quy định hiện hành của nhà nước.

- Tổ chức tuyên truyền công tác phòng cháy chữa cháy rừng, an toàn lao động cho chủ đầu tư và đơn vị thi công Dự án; cấm biển cảnh báo cháy rừng tại những nơi có nguy cơ cháy cao.

- Đối với diện tích rừng trồng của người dân và đất không có rừng: có trách nhiệm hỗ trợ Ban Quản lý dự án Điện 2 trong việc thoả thuận, làm thủ tục liên quan đất đai, cây trồng trong quá trình triển khai thực hiện mở đường tạm.

2. Ban Quản lý dự án Điện 2 có trách nhiệm

- Sau khi Phương án được phê duyệt, nộp tiền ký quỹ số tiền 225.744.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) vào tài khoản tạm gửi của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Quảng Nam để tổ chức trồng phục hồi lại diện tích rừng tự nhiên tạm sử dụng khi mở các tuyến đường tạm phục vụ thi công móng trụ của Dự án.

- Tổ chức tác động vào rừng tự nhiên tạm sử dụng để mở các tuyến đường tạm phục vụ thi công móng trụ của Dự án, đồng thời với khai thác tận dụng lâm sản (sau khi Phương án khai thác tận dụng lâm sản được duyệt); Việc mở các tuyến đường tạm và tận dụng lâm sản phải đúng tọa độ, vị trí, ranh giới đường tạm theo phương án được duyệt; tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến diện tích rừng, đất rừng ngoài ranh giới các tuyến đường tạm.

Phối hợp với UBND huyện Nam Giang tổ chức kiểm tra, nghiệm thu thực tế khối lượng lâm sản tận dụng tại hiện trường trước khi vận chuyển về bãi tập kết chung để bàn giao cho UBND huyện Nam Giang quản lý và tổ chức bán đấu giá tài sản Nhà nước.

- Sau khi kết thúc thời gian sử dụng tạm rừng, Ban Quản lý dự án Điện 2 thực hiện công tác hoàn thổ, xây dựng phương án phục hồi diện tích rừng tự nhiên tạm sử dụng phù hợp với thực tế thi công tuyến đường tạm trình cấp thẩm quyền phê duyệt để tổ chức trồng phục hồi rừng.

Phối hợp với các đơn vị liên quan ở huyện Nam Giang tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả trồng, chăm sóc diện tích trồng rừng phục hồi, làm cơ sở quyết toán kinh phí theo đúng tiến độ và quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý công trình lâm sinh.

Sau khi kết thúc giai đoạn kiến thiết cơ bản (trồng, chăm sóc), rừng trồng đảm bảo tiêu chí thành rừng thì tổ chức bàn giao lại cho địa phương để quản lý theo quy định hiện hành; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, chỉ đạo.

- Chấp hành sự kiểm tra, giám sát và xử lý của UBND huyện Nam Giang và các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình mở các tuyến đường tạm, khai thác tận dụng gỗ phục vụ thi công móng trụ của Dự án.

3. Sở Tài chính: Theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra UBND huyện Nam Giang trong việc lập hồ sơ, thủ tục thu hồi tài sản, nộp ngân sách Nhà nước đối với khối

lượng gỗ tận dụng trên diện tích tạm sử dụng rừng tự nhiên mở các tuyến đường tạm phục vụ thi công móng trụ của Dự án.

4. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận nguồn kinh phí của chủ đầu tư theo Phương án được duyệt; thực hiện kiểm tra, giám sát, giải ngân kinh phí Công trình trồng rừng theo đúng tiến độ và quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý công trình lâm sinh.

5. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm thẩm định, phê duyệt Phương án khai thác tận dụng lâm sản, Phương án phục hồi diện tích rừng tự nhiên tạm sử dụng theo thẩm quyền; kiểm tra, giám sát quá trình khai thác tận dụng lâm sản để mở các tuyến đường tạm và trồng phục hồi rừng của chủ đầu tư. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để hướng dẫn, giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh giải quyết đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nam Giang; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện Nam Giang; Chủ tịch UBND xã La Dê; Giám đốc Ban Quản lý dự án Điện 2 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- CPVP;
- Lưu VT, KTN.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2024\Quyết định\04 26 phe duyệt
Phương an tam su dung rung du an cua EVN.docx

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu